TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **495/**2018/HS-ST
Ngày: 30/11/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh.
Ông Nguyễn Thái Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 469/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 480/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc Việt, sinh năm 1998. Tại Quảng Bình.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Phong Nha, xã S, huyện B, tỉnh Q. Nơi cư trú: không có nơi cư trú rõ ràng. Nghề nghiệp: không. Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Văn T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1969. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 03 và chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 29/5/2017, bị Công an thành phố B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chưa chấp hành việc đóng phạt.

Nhân thân: Ngày 30/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Q xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 04 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 10 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/9/2018, chuyển tạm giam theo lệnh số 454 ngày 17/9/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B.

Bị cáo có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Phan Hồng T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 8, khu phố 5, phường L, thành phố B, tỉnh Đ. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Ngọc V là đối tượng có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 08/9/2018. Việt đi bộ một mình đến khu vực phường L, thành phố B, mục đích tìm nhà nào có sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến dãy phòng trọ thuộc tổ 8, khu phố 5, phường L. V phát hiện thấy phòng trọ số 5 do anh Phan Hồng T, sinh năm 1992, ngụ xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh thuê ở trọ, cửa phòng mở. Quan sát thấy không có người trông coi, V đột nhập vào trong phòng trọ của anh T trộm cắp 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung J2 ở trên bàn, rồi cầm chiếc điện thoại trên đi ra khỏi phòng thì bị anh T phát hiện tri hô, bắt giữ V giao cho Công an phường L lập hồ sơ chuyển Công an thành phố B xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 màu xám đen là tài sản của anh Phan Hồng T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu hồ trả lại cho anh Thông.

Tại kết luận định giá tài sản số: 304/TCKH-HĐĐG ngày 17/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản đã kết luận: "01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 có trị giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: anh Phan Hồng T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại cáo trạng số: 489/CT/VKS-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Phạm Ngọc V phạm tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo với mức án từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù.

Bị cáo Việt không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong phần bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội dồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án, tội danh và áp dụng điều luật:

Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc V đã khai nhận: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Để có tiền tiêu xài, vào Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 08/9/2018, tại phòng trọ số 5, thuộc dãy nhà trọ tổ 8, khu phố 5, phường L, thành phố B, Phạm Ngọc V đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2, trị giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) của anh Phan Hồng T thì bị phát hiện bắt giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa là thống nhất, phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự, gây bất bình cho quần chúng nhân dân tại địa phương. Mặc dù, bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt giá trị tài sản chưa đến 2.000.000đ (hai triệu đồng) nhưng do bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo vẫn bị truy tố là đúng quy định của pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về bồi thường dân sự: Người bị hại anh Phan Hồng T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tại phiên tòa, xét thấy tương đối phù hợp với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Phạm Ngọc V 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2018.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Ngọc V phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKSND TP.B
- THA B
- Bị cáo
- Lưu

Trần Thị Mỹ Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận
- TAND tỉnh
- VKSND TP.Biên Hòa
- THA Biên Hòa
- Bị cáo
- Lưu

Trần Thị Mỹ Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận

- TAND tỉnh

- VKSND TP.Biên Hòa
- THA Biên Hòa
- Bị cáo
- Lưu

Thái Thị Thanh Bình